

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 3 THÁNG 11 NĂM 2023

	VN Index 1,076.78 0.12%				HNX Index 217.75 -0.10%			
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	703,784,293	-4.3%	14,323	4.0%	90,760,928	-25.6%	1,511	-21.3%
Thỏa thuận	52,699,038	44.6%	1,088	25.8%	3,117,626	-76.0%	127	-66.1%
Tổng cộng	756,483,331	-31.9%	15,411	-29.7%	93,878,554	-26.0%	1,638	-24.9%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index 1.31/0.12%



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	1,769.4
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,505.1
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	264.3
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	9.8

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
MWG	38,950	1,950	5.3
VCB	88,900	-100	-0.1
DXG	18,050	50	0.3
HDB	18,350	750	4.3
DGC	85,800	0	0.0

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VND	18,500	-50	-0.3
SSI	28,900	0	0.0
VCI	37,500	300	0.8
HCM	27,000	-400	-1.5
DPM	31,600	750	2.4

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SSI	28,900	0.0	729
DIG	22,300	1.4	598
VIX	13,650	0.0	542
STB	28,500	-1.7	541
HPG	25,100	-1	515

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
CTD	57,500	3,700	6.9
SJS	61,600	3,600	6.2
HRC	53,100	3,000	6.0
DHC	41,550	2,250	5.7
TCB	31,000	1,650	5.6

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** tăng mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Năm khi lợi suất trái phiếu kho bạc rút lui do nhà đầu tư đặt cược rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) có thể đã hoàn tất việc nâng lãi suất trong năm 2023. Dow Jones tăng vọt 564.5 điểm, tương ứng 1.7% lên 33,839.08 điểm. S&P 500 cộng 1.89% và khép phiên tại 4,317.78 điểm. Nasdaq Composite tiến 1.78% và đóng cửa tại 13,294.19 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay ngập trong sắc xanh. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 348.24 điểm (+1.1%) lên 31,949.89 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 21.39 điểm (+0.71%) lên 3,030.80 điểm; chỉ số SZSE Component tăng 119.12 điểm (+1.22%) lên 9,853.89 điểm. Chỉ số KOSPI của Hàn Quốc tăng 25.22 điểm (+1.08%) lên 2,368.34 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** tiếp tục đà tăng trong phiên hôm nay nhưng đã xuất hiện áp lực chốt lời mạnh hơn về cuối phiên. Ngành bán lẻ hôm nay vùng dậy mạnh mẽ với hai cổ phiếu đầu ngành tăng mạnh MWG (5.27%) và FRT (+3.45%). Bất động sản cũng đóng góp lớn trong việc giữ cho thị trường tăng điểm hôm nay với VHM (+1.38%), SJS (+6.21%), NVL (+3.93%)... Ngành ngân hàng sau một số thời điểm khá hưng phấn, cuối phiên đã không giữ được nhịp, toàn ngành giảm 0.3%. Tuy nhiên, vẫn có một số cổ phiếu tăng mạnh, TCB (5.62%); OCB (5.3%); MSB (2.31%); HDB (4.26%). Kết phiên VN-Index tăng 1.31 điểm (+0.12%) lên 1,076.78 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 703.8 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 14.3 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 1.31 điểm (-0.12%) xuống 1,086.19 điểm. KLKL đạt 203.9 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 10 mã tăng điểm, 3 mã tham chiếu và 17 mã giảm điểm. TCB, MWG, HDB là những mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 7.7 điểm; ở chiều ngược lại VPB, SSB, FPT là những mã cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -6.7 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 419.8 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 6 mã tăng điểm, 1 mã tham chiếu và 3 mã giảm điểm. Đáng chú ý có CII tăng 4.18% với KLKL tăng 124%, DIG tăng 1.36% với KLKL tăng 475%; ở chiều ngược lại GEX giảm 1.55% với KLKL giảm 36%, KBC giảm 0.18% với KLKL giảm 22%.
- HNX-Index** giảm 0.22 điểm (-0.1%) xuống 217.75 điểm. HUT, KSV, BAB là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.5 điểm; trong khi IDC, VCS, CEO là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.3 điểm. UPCI tăng 0.19 điểm (+0.23%) lên 84.16 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 891 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 17.6 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

CPI tháng 10/2023 tăng 0.08%, lạm phát cơ bản tăng 0.09% so với tháng trước

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2023 tăng nhẹ 0.08% so với tháng trước. So với tháng 12/2022, CPI tháng 10 tăng 3.2% và tăng 3.59% nếu so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 10 tháng đầu năm 2023, CPI tăng 3.2% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4.38%. Nguyên nhân CPI tăng được cho là do một số địa phương thực hiện tăng học phí, giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu. Theo đó, trong mức tăng 0,08% của CPI tháng 10/2023 so với tháng trước, có 9 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, 2 nhóm hàng có chỉ số giá giảm.

Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tháng 10/2023 tăng 33.4% so với tháng trước

Theo Tổng cục Thống kê, trong tháng 10, cả nước có hơn 15.4 ngàn doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 125.8 ngàn tỷ đồng và số lao động đăng ký gần 131.6 ngàn lao động, tăng 21.7% về số doanh nghiệp, tăng 7.4% về vốn đăng ký và tăng 64.3% về số lao động so với tháng 9/2023. So với cùng kỳ năm trước, tăng 18.5% về số doanh nghiệp, tăng 17.7% về số vốn đăng ký và tăng 71.2% về số lao động. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong tháng đạt 8.2 tỷ đồng, giảm 11.7% so với tháng trước và giảm 0.6% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, cả nước còn có 5.6 ngàn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 3.1% so với tháng trước và tăng 44.2% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung 10 tháng năm 2023, cả nước có 131.8 ngàn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký gần 1,212.6 ngàn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 880 ngàn lao động, tăng 4.7% về số doanh nghiệp, giảm 12.1% về vốn đăng ký và tăng 5.4% về số lao động so với cùng kỳ năm trước.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Dầu tăng gần 3% sau khi Fed, BoE giữ nguyên lãi suất

Giá dầu tăng hơn 2 USD/thùng trong ngày thứ Năm và dứt chuỗi 3 phiên giảm giá liên tiếp khi khẩu vị ưa thích rủi ro quay trở lại với các thị trường tài chính sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) giữ nguyên lãi suất. Hợp đồng dầu thô tương lai Brent tăng 2.29 USD/thùng, tương ứng 2.7%, lên 86.92 USD/thùng. Hợp đồng dầu thô tương lai WTI tại Mỹ nhận 2.23 USD/thùng, tương ứng 2.8%, lên 82.67 USD/thùng. Tại cuộc họp chính sách kéo dài 2 ngày trong tuần này, các nhà hoạch định chính sách của Mỹ đã khá khó khăn để xác định xem liệu các điều kiện tài chính có đủ thắt chặt để kiểm soát lạm phát hay không, và liệu nền kinh tế có tiếp tục cần thêm các biện pháp thắt chặt khi vẫn đang trên đà tăng trưởng mạnh hơn kỳ vọng. Cuối cùng, Fed đã quyết định giữ nguyên lãi suất trong phạm vi 5.25%-5.50% khi cuộc họp kết thúc vào ngày thứ Tư.

Nhật Bản chi 113 tỷ USD giảm bớt tác động kinh tế do lạm phát tăng

Thủ tướng Kishida cho biết gói kinh tế sẽ bao gồm các trợ cấp để hạn chế ảnh hưởng do giá nhiên liệu và các hóa đơn tiện ích gia tăng; các biện pháp cắt giảm tạm thời thuế thu nhập và thuế cư trú. Ngày 2/11, Thủ tướng Nhật Bản Fumio Kishida cho biết chính phủ sẽ chi hơn 17.000 tỷ yen (113 tỷ USD) nhằm giảm bớt tác động kinh tế do lạm phát tăng, trong đó sẽ bao gồm cắt giảm thuế. Theo ông Kishida, gói kinh tế này sẽ bao gồm các trợ cấp để hạn chế ảnh hưởng do giá nhiên liệu và các hóa đơn tiện ích gia tăng; các biện pháp cắt giảm tạm thời thuế thu nhập và thuế cư trú. Để tài trợ một phần của gói chi tiêu này, chính phủ sẽ lập dự toán bổ sung 13.100 tỷ yen cho năm tài chính hiện hành.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VND	8/10/2023	1-3 tháng	20,400	22,300	24,100	19,700	19,950	2%	Đã chốt
NLG	14/10/2023	1-3 tháng	34,200	37,000	40,000	32,100	33,900	-1%	Nắm giữ
VGC	21/10/2023	1-3 tháng	49,300	54,000	60,000	47,100	48,900	-1.5%	Chờ mua
CTD	28/10/2023	1-3 tháng	54,000	58,100	60,700	51,500	54,800	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay mua ròng 231.43 tỷ đồng, trong đó khối này mua ròng 264.25 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng -31.63 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng -1.19 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là MWG (+56.3 tỷ), VCB (+43.5 tỷ), DXG (+37.4 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VND (-43.2 tỷ), SSI (-36.2 tỷ), VCI (-26.4 tỷ). IDC là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 3.6 tỷ đồng, PVI là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -22.5 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (3/11/2023) khối ngoại bán ròng -8.9 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 3/11/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-200,184,700			-8,888,684		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	185,113,992	3,917,093	EIB	(213,057,631)	(5,050,599)
IDP	5,203,458	1,345,551	VPB	(108,562,454)	(2,252,314)
HSG	79,791,779	1,342,832	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
STG	24,462,586	1,284,784	MWG	(47,275,469)	(2,135,169)
IDC	25,968,944	1,142,782	STB	(68,980,892)	(1,945,976)
SGB	45,956,600	1,132,685	FUEVFNVD	(63,246,368)	(1,627,700)
FRT	11,240,913	836,046	DPM	(37,805,837)	(1,341,372)
PDR	30,921,679	771,234	MSN	(18,375,517)	(1,244,802)
VCG	33,511,089	768,002	KDC	(19,318,152)	(1,149,519)
SHS	52,817,027	732,382	CTG	(35,276,701)	(916,898)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -557.28 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm DGC (+51.7 tỷ), STB (+29.2 tỷ), PC1 (+14.6 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm VIC (-90.9 tỷ), DCM (-66.7 tỷ), SSI (-55 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (9/10) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 5 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+2,147.8 tỷ), E1VFN30 (+1,075.2 tỷ), VPB (+641 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm NVL (-316.5 tỷ), VGC (-250.6 tỷ), GMD (-208.6 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 23/10/2023 – 27/10/2023:

- Trong tuần từ 23/10-27/10 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -603.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+154.5 tỷ), FUESSVFL (+22.3 tỷ), DGC (+21.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm FPT (-137.5 tỷ), HPG (-105 tỷ), STB (-103.7 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là -1.3 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 23/10/2023-27/10/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-88,192,674			-1,307,055		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
VHM	12,090,005	547,860	MWG	(6,174,538)	(268,553)
DGC	2,683,947	234,123	VIC	(6,346,485)	(266,787)
STB	5,638,617	163,057	MSN	(3,755,746)	(235,277)
IDC	2,241,550	109,509	SSI	(6,783,355)	(203,371)
KBC	2,473,200	74,674	FUEVFNVD	(6,676,330)	(160,340)
PVS	2,117,800	74,226	VRE	(6,069,060)	(148,383)
FPT	606,646	56,297	VIX	(9,231,940)	(131,175)
GMD	875,987	51,432	HDB	(6,750,292)	(116,739)
FRT	460,308	42,638	SHS	(7,284,132)	(116,291)
VCB	440,908	37,923	VND	(4,926,196)	(96,533)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586